

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 392/KH-UBND, ngày 15/9/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023 – 2030; Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch triển khai, cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng các cơ sở an toàn dịch bệnh (ATDB) đối với gia súc, gia cầm từng bước đến hình thành các vùng an toàn dịch bệnh phục vụ hoạt động tiêu dùng, hướng tới sản phẩm sạch, hữu cơ.

- Bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm (ATTP) trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.

- Kiểm soát thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, vắc xin bảo đảm đạt chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật, an toàn thực phẩm, giảm thiểu nguy cơ kháng thuốc.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý chuyên ngành thú y nhằm góp phần phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền nhiễm, truyền lây giữa động vật sang người, giai đoạn 2023 - 2030:

Triển khai xây dựng cơ sở ATDB theo quy định tại Thông tư số 24/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và lớn, từng bước hình thành các vùng ATDB động vật.

Đến năm 2030: 100% trang trại chăn nuôi quy mô lớn đáp ứng các điều kiện, được cấp chứng nhận cơ sở ATDB động vật.

b) Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030

- Nâng cao hiệu quả hoạt động chuyên môn tại Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCT, VN huyện.

- 100% động vật đưa vào cơ sở giết mổ tập trung được cơ quan thú y thực hiện kiểm soát giết mổ; 100% cơ sở sản xuất kinh doanh thịt và các sản phẩm từ

thịt động vật, các cơ sở SXKD các sản phẩm từ mật ong có giấy ĐKKD được cấp giấy vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc tương đương.

c) Nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y, vắc xin đảm bảo chất lượng, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030:

Phần đầu trên 50% các cửa hàng buôn bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi được kiểm tra, giám sát hằng năm.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030:

- Xây dựng dữ liệu số của ngành chăn nuôi, thú y.
- Triển khai, ứng dụng các hệ thống trực tuyến phục vụ công tác chuyên môn trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y.
- Nghiên cứu, triển khai, thiết lập hệ thống trực tuyến chỉ đạo điều hành, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thú y từ cấp huyện đến cấp xã.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật sang người, giai đoạn 2023 - 2030:

- Thông tin tuyên truyền, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về phòng, chống dịch bệnh, bệnh truyền lây giữa động vật và người; hướng dẫn xây dựng cơ sở, vùng ATDB động vật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý chăn nuôi bảo đảm ATDB, ATTP.
- Tổ chức triển khai kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn thực hiện xây dựng hồ sơ và các điều kiện đảm bảo trong chăn nuôi để được cấp chứng nhận cơ sở, vùng ATDB động vật; giám sát bệnh truyền lây giữa động vật và người.
- Xây dựng hệ thống quản lý thông tin, dữ liệu bảo đảm yêu cầu truy xuất nguồn gốc.
- Có kế hoạch, chủ động ứng phó khi phát hiện dịch bệnh động vật phát sinh.

- Kiện toàn, tăng cường năng lực hệ thống thú y các cấp.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết.

2. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030:

- Đầu tư nâng cấp, cải tạo cơ sở hạ tầng và trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn tại Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCT, VN huyện bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP (vi sinh vật, thuốc thú y, chất cấm...) tại các cơ sở chăn nuôi, cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh trong chuỗi sản phẩm gia súc, gia cầm.

- Kiểm tra các chỉ tiêu vi sinh, chất cấm, chất tồn dư trong các sản phẩm động vật trên cạn.

- Xây dựng và triển khai chương trình thông tin, tuyên truyền về vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

3. Nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, vắc xin đảm bảo chất lượng, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030:

- Tăng cường kiểm tra việc thực thi công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực thú y tại các xã, thị trấn và cơ sở buôn bán thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi

- Phối hợp kiểm tra, rà soát, đánh giá các sản phẩm thuốc thú y thức ăn chăn nuôi, vắc xin, báo cáo đề xuất các sản phẩm không phù hợp đưa ra khỏi danh mục thuốc thú y được phép lưu hành.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý thuốc thú y cho các cán bộ cấp huyện, xã.

- Đánh giá hiệu lực các loại vắc xin: Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Tai xanh, Dịch tả lợn Châu Phi, Viêm da nổi cục....; Giám sát chất lượng hóa chất sát trùng, khử trùng trong thú y: Iodine, Benzalkonium Chloride, Glutaraldehyde, Chlorine, ... sử dụng trên địa bàn.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giám sát việc sử dụng kháng sinh và kháng kháng sinh; tuyên truyền, phổ biến về hướng dẫn sử dụng kháng sinh và kháng kháng sinh cho người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; quản lý, giám sát, xử lý vi phạm việc buôn bán, sử dụng kháng sinh.

- Kiểm tra, quản lý, kê đơn và sử dụng thuốc thú y có chứa chất cấm, tiền chất theo quy định.

4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030:

a) Xây dựng kho dữ liệu số của ngành chăn nuôi, thú y

- Dữ liệu về đối tượng làm thủ tục dịch vụ công (người dân, các cơ quan liên quan); dữ liệu về đối tượng xử lý thủ tục (công chức, viên chức); hồ sơ, kết quả xử lý; hệ thống văn bản tài liệu pháp lý.

- Dữ liệu chuyên ngành chăn nuôi, thú y: Bao gồm dữ liệu về cơ sở chăn nuôi, kê khai chăn nuôi, điều kiện chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi, công tác phòng, chống dịch bệnh động vật; chẩn đoán, lấy mẫu xét nghiệm bệnh động vật; kiểm dịch vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; giết mổ động vật, vệ sinh thú y, ATTP; buôn bán và sử dụng thuốc thú y.

b) Triển khai, ứng dụng các hệ thống trực tuyến phục vụ công tác chuyên môn: Hệ thống trực tuyến báo cáo dịch bệnh động vật (VAHIS); Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật; Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP; Hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý thuốc thú y...

c) Từng bước nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, chỉ đạo điều hành của ngành thú y: Đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT, nguồn nhân lực, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chăn nuôi, thú y.

III. NGUỒN KINH PHÍ

- Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước; nguồn sự nghiệp ngành Nông nghiệp

và Phát triển nông thôn; các chương trình, chính sách của tỉnh, huyện; nguồn vốn lồng ghép, huy động của các chương trình, dự án đầu tư của Trung ương, tỉnh và những nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Đối với kế hoạch tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người, kiểm dịch động vật, an toàn thực phẩm giai đoạn 2023 - 2030

- Nghiên cứu, xây dựng, trình ban hành các chính sách, hướng dẫn về phòng, chống dịch bệnh, ATDB động vật.

- Phối hợp, tham mưu bố trí kinh phí triển khai kế hoạch chủ động giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng, lấy mẫu xét nghiệm bệnh động vật; lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu ATTP đối với động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn huyện; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai kế hoạch của địa phương về giám sát ATTP.

b) Đối với kế hoạch nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, vắc xin đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030

- Tham mưu tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá các sản phẩm thuốc thú y, vắc xin, báo cáo đề xuất các sản phẩm không phù hợp đưa ra khỏi danh mục thuốc thú y được phép lưu hành.

- Rà soát, tổ chức tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý thuốc thú y.

c) Đối với kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 – 2030.

- Tham mưu thực hiện xây dựng kho dữ liệu số dùng chung của ngành Chăn nuôi và Thú y.

- Tham mưu xây dựng, đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT, các hệ thống trực tuyến phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; quản lý thuốc thú y; quản lý thông tin thống kê và công tác chỉ đạo điều hành của ngành thú y.

d) Hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nội dung của Kế hoạch và tổng hợp chung trong dự toán của Ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gửi Phòng Tài chính – Kế hoạch trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn liên quan; cân đối, ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

đ) Tổ chức thông tin, tuyên truyền về các nội dung của Kế hoạch và phát triển các bộ công cụ truyền thông liên quan; xây dựng tài liệu, in ấn tài liệu, phổ biến, hướng dẫn, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch.

e) Chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc, kiểm tra, tổng kết thực hiện Kế hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

2. Phòng Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai quy định về phòng chống kháng thuốc, chia sẻ kịp thời thông tin về kháng thuốc trong y tế.

- Tăng cường các biện pháp ngăn chặn hoạt động kinh doanh, buôn bán kháng sinh trong y tế để sử dụng trong nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp, chia sẻ thông tin với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý ATTP trong chuỗi cung ứng thực phẩm có nguồn gốc động vật.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch

Hàng năm, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện phương án kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách.

4. Phòng Kinh tế - Hạ tầng

- Phối hợp, chia sẻ thông tin với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý ATTP trong chuỗi cung ứng thực phẩm có nguồn gốc động vật.

- Chủ động nghiên cứu thị trường trong nước, thúc đẩy giới thiệu quảng bá các sản phẩm động vật thông qua các hoạt động, chương trình xúc tiến thương mại, đồng thời hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đẩy mạnh tiêu thụ, xuất khẩu động vật, sản phẩm động vật.

5. Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thông huyện

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan để hướng dẫn và chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch, bảo đảm phù hợp, đáp ứng mục tiêu, giải pháp phù hợp mục tiêu phát triển chính quyền điện tử.

- Hỗ trợ kết nối, đồng bộ dữ liệu của ngành nông nghiệp đối với lĩnh vực thú y vào dữ liệu của tỉnh.

6. Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCT, VN huyện

- Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương xây dựng, đánh giá, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ để được công nhận cơ sở, vùng ATDB động vật.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các giải pháp phòng chống dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người theo quy định đảm bảo hiệu quả, an toàn phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Tham mưu ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách, kêu gọi đầu tư để cải tạo, nâng cấp 03 cơ sở giết mổ động vật đảm bảo công tác ATTP.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện kê đơn thuốc thú y theo lộ trình quy định; kiểm tra, giám sát việc buôn bán, sử dụng thuốc thú y, đặc biệt là kháng sinh sử dụng trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

- Tổ chức tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ cho các lực lượng cán bộ chuyên môn địa phương để triển khai các nội dung của Kế hoạch.

- Phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra việc thực hiện các nội dung của kế hoạch đảm bảo hiệu quả, thiết thực; định kỳ tổng hợp báo cáo UBND huyện, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch triển khai kiểm tra chất lượng thuốc thú y, giám sát kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm khi cần thiết.

7. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023 - 2030;

- Hướng dẫn các cơ sở chăn nuôi kiểm soát tốt các loại dịch bệnh.

- Nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, vắc xin đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn cơ sở buôn bán thuốc thú y trên địa bàn thực hiện quy định của Luật Thú y và các văn bản liên quan.

- Từng bước ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 – 2030; kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm; quản lý thuốc thú y; quản lý thông tin thống kê và công tác chỉ đạo điều hành của ngành thú y.

- Căn cứ nhiệm vụ cụ thể, tình hình thực tế, các quy định hiện hành và khả năng cân đối ngân sách của địa phương để xây dựng dự toán và tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch đảm bảo quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định (qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

8. Cơ sở, chuỗi chăn nuôi gia súc, gia cầm

- Các tổ chức, cá nhân chăn nuôi có nhu cầu chủ động phối hợp với Trung tâm Ứng dụng KHKT&BVCT, VN huyện lập kế hoạch/đề án xây dựng chuỗi chăn nuôi ATDB.

- Kê khai hoạt động chăn nuôi theo hướng dẫn của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tuyển chọn, bố trí nguồn nhân lực đã được đào tạo, tập huấn và nắm rõ các yêu cầu, tiêu chuẩn kỹ thuật về ATSH, ATDB và ATTP.

- Thành lập Tổ công tác kỹ thuật của đơn vị để phân công nhiệm vụ cụ thể nhằm thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện việc xây dựng cơ sở hạ tầng của từng hợp phần trong chuỗi sản xuất ATDB; bố trí và tập trung nguồn lực để triển khai bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về ATDB và ATTP.

- Xây dựng, hoàn thiện và vận hành các quy trình có liên quan đến sản xuất, bảo đảm ATSH, ATDB và ATTP; tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện nghiêm ngặt từng quy trình của từng công đoạn của chuỗi sản xuất.

- Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý thông tin, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm, tổ chức khảo sát, nắm thông tin để định hướng thị trường tiêu thụ, có kế hoạch bố trí sản xuất, chế biến.

- Tham gia tổ chức thực hiện phòng, chống và kiểm tra dịch bệnh tại vùng đệm xung quanh chuỗi ATDB; chủ động và tích cực thực hiện các giải pháp về phòng, chống và giám sát dịch bệnh theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn nơi xây dựng chuỗi ATDB; hỗ trợ tối đa trong điều kiện cho phép và bảo đảm lợi ích chung của doanh nghiệp và người dân địa phương trong công tác phòng, chống và giám sát dịch bệnh.

- Xây dựng hồ sơ đăng ký chứng nhận cơ sở ATDB theo quy định.

9. Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm có nguồn gốc động vật và các cá nhân liên quan

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị từng công đoạn của chuỗi sản xuất, bảo đảm đáp ứng các yêu cầu về ATTP.

- Xây dựng và vận hành các quy trình vận chuyển động vật, sản phẩm động vật từ cơ sở chăn nuôi đến cơ sở giết mổ, chế biến; quy trình giết mổ, chế biến bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, ATTP.

- Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý thông tin, truy xuất nguồn gốc sản phẩm động vật dùng làm thực phẩm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật và bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023 - 2030; yêu cầu Trưởng các phòng, ngành, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- Chi cục Chăn nuôi - Thú y;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ, các đoàn thể cấp huyện;
- Các phòng, ngành, đơn vị: TC-KH, Y tế, VH-TT, KT-HT, TT ƯDKHKT&BVCT, VN huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, NN&PTNT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Kỳ